

Số: 06/KH-MNMD

An Khánh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 58/2025/NQ-HĐND và các khoản thu sự nghiệp khác tại Trường Mầm non Mỹ Đức từ tháng 01/2026 Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lao động số 45/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ - CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/ NĐ -CP ngày 22/5/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 2732/QĐ-TTg ngày 16/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2030 và định hướng đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/06/2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông; Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng Quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non; Thông tư

số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ Giáo dục và đào tạo Quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 702/UBND-VHXXH ngày 16/9/2025 của UBND xã An Khánh về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ biên bản họp cấp ủy chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng sư phạm, Ban đại diện CMHS ngày 28/01/2026 và Hội PHHS toàn trường 31/01/2026;

Trường mầm non Mỹ Đức xây dựng Kế hoạch Điều chỉnh các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết 58/2025/NQ-HĐND và thu sự nghiệp khác tại Trường Mầm non Mỹ Đức từ tháng 01/2026 Năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Để đơn vị chủ động trong việc quản lý và sử dụng tài chính
2. Cho phép các bộ phận chuyên môn, các phòng ban... chủ động lập kế hoạch hoạt động của từng bộ phận nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công.
3. Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản chi tiêu trong đơn vị: thực hiện kiểm soát chi của đơn vị; cơ quan chủ quản, các cơ quan tài chính và các cơ quan kiểm tra, kiểm toán theo quy định.
4. Để tài sản của đơn vị được sử dụng đúng mục đích, đáp ứng tốt và nâng cao chất lượng hiệu quả làm việc.

II. YÊU CẦU

1. Việc xây dựng kế hoạch này được thảo luận công khai, dân chủ để thống nhất thực hiện và giám sát việc thực hiện trong toàn trường. Các nội dung trong kế hoạch căn cứ trên các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức thu, chi theo quy định hiện hành của Nhà nước và sự thống nhất giữa nhà trường với PHHS.
2. Các tiêu chuẩn, định mức thu, chi trong kế hoạch là căn cứ để Hiệu trưởng điều hành việc sử dụng, quyết toán kinh phí hợp lý đúng mục đích.
4. Kế hoạch thu chi này được xây dựng và gửi phòng kinh tế, phòng Văn hóa – Xã hội xã An Khánh theo dõi, giám sát.
5. Mọi việc chi tiêu phải đảm bảo có hóa đơn, chứng từ hợp pháp. Việc ghi chép, theo dõi, hạch toán quản lý thu, chi kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của nhà nước và thực hiện công khai dân chủ.

III. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

1. Dự toán ngân sách cấp năm 2026

TT	Nguồn KP	Số tiền	Kế hoạch chi
1	Không TX	649.000.000	
1.1		150.000.000	Chi mua sắm CSVC, sửa chữa nhỏ
1.2		499.000.000	Thưởng theo NĐ 73
2	Thường xuyên	9.024.000.000	
2.1		8.176.000.000	Kinh phí chi lương
2.2		848.000.000	Chi chuyên môn nghiệp vụ

2. Học phí

Thực hiện Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội, Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 và Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng:

Từ năm học 2025-2026, trẻ em mầm non học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng được miễn học phí và được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định. Vì vậy, Trường Mầm non Mỹ Đức không tổ chức thu học phí đối với trẻ trong năm học 2025 - 2026.

3. Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

TT	Các khoản thu	Mức thu quy định tại NQ 58/2025/NQ-HĐND	Mức thu nhà trường triển khai	Nội dung chi
1	Dịch vụ ăn uống, bán trú			
1.1	Dịch vụ bữa ăn bán trú			
1.1.1	Bữa sáng	15.000đồng/trẻ/ngày	Không	Nhà trường không triển khai
1.1.2	Bữa ăn bán trú	30.000đồng/trẻ/ngày	25.000đồng/trẻ/ngày	Mua thực phẩm, nguyên liệu phục vụ ăn bán trú cho trẻ tại trường.
1.1.3	Phụ phí bán trú (chất đốt, điện, nước)	65.000đồng/trẻ/tháng	65.000đồng/trẻ/tháng	Chi trả tiền Gas nấu ăn bán trú, hỗ trợ trả tiền điện, nước
1.2	Dịch vụ trang thiết bị phục bán trú (công cụ, dụng cụ, vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân phục vụ cho dịch vụ bán trú)			
1.2.1	Đối với học sinh (trẻ) mới tuyển hoặc lần đầu	250.000đồng/trẻ/năm	250.000đồng/trẻ/năm	+ Nộp thuế vào ngân sách nhà nước: 2% + Mua công cụ, dụng cụ, vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân phục vụ cho dịch vụ bán trú cho HS
1.2.2	Các năm học tiếp theo	100.000đồng/trẻ/năm	100.000đồng/trẻ/năm	

1.3	Dịch vụ hỗ trợ hoạt động chăm sóc bán trú (Hỗ trợ người nấu ăn; phục vụ chăm ăn, trông trưa, quản lý và vệ sinh bán trú)	150.000đồng/trẻ/tháng	150.000đồng/trẻ/tháng	<ul style="list-style-type: none"> + Nộp thuế vào ngân sách nhà nước: 2% + Chi hỗ trợ nhân viên nấu ăn (chi đảm bảo cùng ngân sách theo mức lương tối thiểu vùng là 5.681.700 đồng/tháng và bảo hiểm phần của người sử dụng lao động, chi không quá 9 tháng/năm học) + Tổng số tiền còn lại (sau khi đã nộp thuế 2%; Chi hỗ trợ trả lương tối thiểu vùng cho nhân viên nấu ăn và bảo hiểm) coi là 100% được chi như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chi cho công tác quản lý: 10.5% (Hiệu trưởng: 3%; Phó hiệu trưởng (2 người), Kế toán: 7.5%) + Chi hỗ trợ cho người phục vụ chăm ăn, trông trưa, quản lý và vệ sinh bán trú: 89.5%.
1.4	Dịch vụ nước uống cho học sinh	10.000đồng/trẻ/tháng	Không thu, Nhà trường tự lọc nước và đun nước cho học sinh uống	
2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ			
2.1	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn) .	10.000đồng/trẻ/giờ	Không tổ chức	
2.2	Dịch vụ trông giữ, chăm sóc trẻ em, học sinh ngoài giờ trong các ngày nghỉ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm tiền ăn)	50.000đồng/trẻ/ngày/(1 ngày = 8 giờ)	50.000đồng/trẻ/ngày/(1 ngày = 8 giờ)	<ul style="list-style-type: none"> + Nộp thuế vào ngân sách nhà nước: 2% + Chi cho giáo viên trực tiếp làm nhiệm vụ quản lý trẻ: 60% + Chi cho NV nấu ăn: 23% + Chi cho công tác quản lý: 15% (Hiệu trưởng: 4%; Phó hiệu trưởng (2 người): 6%; Kế toán: 3%); Thủ quỹ: 1%
3	Dịch vụ hoạt	10.000đồng/trẻ/	Không thu, Nhà	

	động kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện; không quá 01 tiết/tuần)	giờ	trường chỉ đạo GV các lớp xây dựng nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi theo chương trình GDMN và tổ chức dạy kỹ năng sống cho học sinh	
4	Dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục khác			
4.1	Dịch vụ sử dụng điều hòa phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh (bao gồm tiền điện, chi phí sửa chữa bảo dưỡng trong thời gian sử dụng)	40.000đồng/trẻ/tháng	25.000đồng/trẻ/tháng	Dùng chi trả tiền điện, chi phí sửa chữa bảo dưỡng trong thời gian sử dụng

4. Tổ chức chương trình làm quen với tiếng Anh

Nhà trường liên kết với đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục có đủ điều kiện theo quy định (công ty TNHH giáo dục Tiến Thành) để tổ chức chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

Hoạt động được thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký của cha mẹ học sinh.

Mức thu và nội dung chi:

Giáo viên giảng dạy	Mức thu	Nội dung chi
+ Giáo viên người nước ngoài	30.000đồng/trẻ/tiết	<ul style="list-style-type: none"> - 85% thanh toán cho Công ty TNHH Giáo dục Tiến Thành - 15% kinh phí còn lại sử dụng như sau:: + 0,3% thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của Nhà nước + 2.5% chi công tác quản lý tổ chức thực hiện: Hiệu trưởng 0.5%; Phó Hiệu trưởng (02 người) 1%; Kế toán, TQ (02 người) 1%. + 10 % chi bồi dưỡng giáo viên của nhà trường hỗ trợ tổ chức lớp học, quản lý học sinh trong quá trình tham gia hoạt động. +2.2% chi hỗ trợ cơ sở vật chất.

4. Các khoản dịch vụ do bên thứ 3 cung cấp

- Căn cứ điểm 1.4 của công văn số 2368/SGDDĐT- KHTC ngày 31 tháng 8 năm 2023 của SGDDĐT Hải Phòng thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tạo điều kiện cho cha mẹ học sinh không phải đến trường để thanh toán các thu. Nhà trường sử dụng phần mềm xử lý và quản lý nguồn thu trực tuyến YOYOSCHOOL của công ty cổ phần School Teach.

Mức phí: 2.000đ/giao dịch

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về việc thực hiện điều chỉnh các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu sự nghiệp khác theo Nghị quyết 58/2025/NQ-HĐND tại Trường Mầm non Mỹ Đức từ tháng 01 năm 2026 của năm học 2025-2026.

- Tổ chức triển khai thực hiện; quản lý, hạch toán, sử dụng và quyết toán các khoản thu - chi đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của Nhà nước và của thành phố.

- Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với nguồn kinh phí thực tế của đơn vị; đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch.

- Thực hiện công khai tài chính và báo cáo quyết toán các khoản thu - chi theo quy định; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý cấp trên, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan.

2. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, thông tin đến cha mẹ học sinh về các khoản thu theo quy định; tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham gia giám sát việc thực hiện các khoản thu - chi theo quy định; kịp thời phản ánh những ý kiến, kiến nghị của phụ huynh học sinh đến nhà trường và cơ quan quản lý có thẩm quyền.

3. Chế độ báo cáo và công khai

- Nhà trường thực hiện công khai kế hoạch và kết quả thu - chi theo quy định tại các hình thức: niêm yết tại bảng tin của nhà trường, thông báo trong các cuộc họp cha mẹ học sinh, tại phòng tài chính - kế toán và trên các hệ thống thông tin quản lý của nhà trường (nếu có).

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, UBND xã An Khánh theo quy định.

- Thực hiện lưu trữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan đến các khoản thu - chi theo quy định của pháp luật, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

*** Đề nghị UBND xã An Khánh:**

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện để nhà trường triển khai thực hiện các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu sự nghiệp khác theo Nghị quyết 58/2025/NQ-HĐND từ tháng 01 năm 2026 của năm học 2025-2026 bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Quan tâm hỗ trợ nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể tại địa phương phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh thực hiện các khoản thu theo quy định, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch.

Trên đây là Kế hoạch điều chỉnh thực hiện các khoản thu - chi từ tháng 01 năm 2026 của năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Mỹ Đức theo Nghị quyết 58/2025/NQ-HĐND. Nhà trường cam kết tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích và đúng đối tượng. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Trường Mầm non Mỹ Đức sẽ kịp thời báo cáo UBND xã An Khánh và Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, để được hướng dẫn, chỉ đạo và giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND xã An Khánh (để b/c);
- CBGV-NV và CMHS (để t/h);
- Lưu: VT. HSKT.



Nguyễn Thị Hương